

BÀI GIẢNG GIÁO KHOA

Thầy giáo : Nguyễn Quốc Tùng

TOÁN

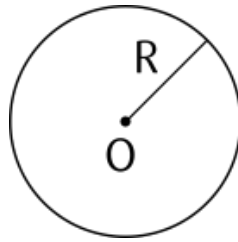
9

Bài
1

ĐƯỜNG TRÒN

1. ĐƯỜNG TRÒN

Định nghĩa

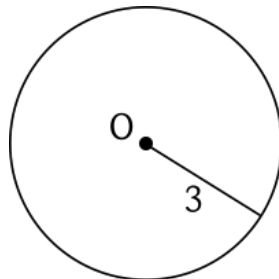


Đường tròn tâm O bán kính R ($R > 0$), kí hiệu là $(O; R)$ là hình gồm tất cả các điểm cách điểm O một khoảng bằng R .

Chú ý

- + Khi không cần đề ý tới bán kính, ta kí hiệu đường tròn tâm O là (O) .
- + Nếu A là một điểm của đường tròn (O) thì ta viết $A \in (O)$. Ta còn nói (O) đi qua điểm A hay điểm A nằm trên đường tròn (O) .

Ví dụ 1. Gọi tên, xác định tâm và bán kính của các đường tròn trong hình vẽ sau:

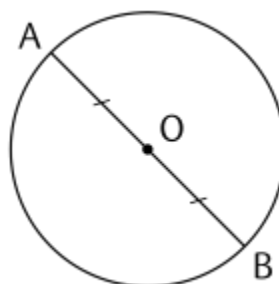


Lời giải

Đường tròn $(O; 3)$ có tâm O và bán kính bằng 3.

Ví dụ 2. Gọi O là trung điểm của đoạn thẳng AB . Chứng minh đường tròn $(O; OA)$ đi qua B .

Lời giải



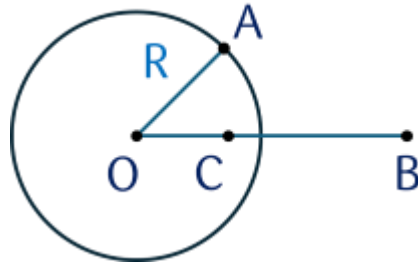
Vì O là trung điểm của AB nên $OB = OA$.

Do đó, $B \in (O;OA)$ hay đường tròn $(O;OA)$ đi qua B .

Nhận xét

i) Đoạn thẳng AB là đường kính của (O) nên (O) còn gọi là đường tròn đường kính AB .

ii) Điểm A nằm trên, điểm C nằm trong và điểm B nằm ngoài đường tròn.



+ Điểm M nằm trên đường tròn $(O;R)$ nếu $OM=R$;

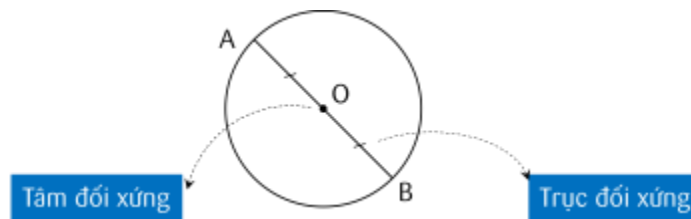
+ Điểm M nằm trong đường tròn $(O;R)$ nếu $OM < R$;

+ Điểm M nằm ngoài đường tròn $(O;R)$ nếu $OM > R$.

iii) Hình tròn tâm O bán kính R là hình gồm các điểm nằm trên và nằm trong đường tròn $(O;R)$.

2. TÍNH ĐỐI XỨNG CỦA ĐƯỜNG TRÒN

Nhận xét

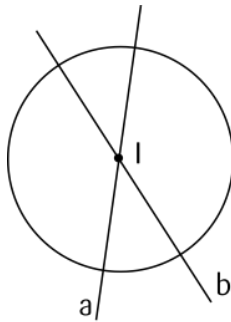


+ Đường tròn là hình có tâm đối xứng, tâm của đường tròn là tâm đối xứng của đường tròn đó.

+ Đường tròn là hình có trục đối xứng. Mỗi đường thẳng đi qua tâm là một trục đối xứng của đường tròn đó.

Ví dụ 3. Cho đường tròn (I) , tìm tâm đối xứng của (I) và vẽ hai trục đối xứng của (I) .

Lời giải



+ Tâm I là tâm đối xứng của (I) ;

+ Vẽ hai đường thẳng a và b đi qua tâm I .

Ta có a và b đều là trục đối xứng của (I) .

